**TIẾT 33 - Bài 15: THIÊN NHIÊN VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG**

**( TIẾT 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ vị trí địa lý và một số ưu điểm danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Trường Sơn, dãy núi Bạch Mã, đèo Hải Vân, vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng,…) của vùng Duyên hải miền Trung.

- Quan sát lược đồ và bản đồ tranh ảnh, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi,…) của vùng duyên hải miền Trung.

- Nêu được một số tác động của môi trường thiên nhiên đối với đời sống và hoạt động sản xuất trong vùng.

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp phòng, chống thiên tai ở vùng Duyên hải miền Trung.

- Thể hiện được thái độ cảm thông và sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân gặp thiên tai.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của môn Lịch sử và địa lí.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động về Lịch sử, Địa lí.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi trong tìm hiểu về Lịch sử và Địa lí.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. Đồ dùng dạy học**

- BGĐT có silde tranh Lược đồ vùng Duyên hải MT

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động: (2-3’)**  - GV chia sẻ một số câu thơ câu hát về dãy Trường Sơn . Giáo viên gọi lần lượt học sinh chia sẻ những câu thơ và câu hát mà học sinh biết về dãy Trường Sơn với quy tắc người sau không được trùng đáp án với người trước.  - Giáo viên tổng kết lại và dẫn dắt học sinh và nội dung bài về thiên nhiên của vùng Duyên hải miền Trung. | - HS chia sẻ theo ý kiến cá nhân  - HS lắng nghe. |
| **B. Khám phá** **(25-27’)** | |
| **Hoạt động: Vị trí địa lý**  - Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát hình 2 đọc nội đọc thông tin trong mục 1 và trả lời các câu hỏi sau:  + Xác định vị trí của vùng Duyên hải miền Trung trên lược đồ.  + Đọc tên các vùng, quốc gia tiếp giáp với vùng Duyên hải miền Trung.  - Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân, sau đó giáo viên gọi 2 đến 3 học sinh lên thực hiện nhiệm vụ. Các học sinh khác thực hiện và bổ sung nếu có.  - Giáo viên nhận biết và nhận xét và chuẩn kiến thức cho học sinh.  - Thông qua, quá trình học sinh làm việc và trả lời câu hỏi, giáo viên giúp học sinh hoàn thiện kỹ năng khai thác lược đồ và thông tin. Giáo viên cũng cần lưu ý cho học sinh: Vùng duyên hải miền Trung có vị trí là cầu nối giữa các vùng lãnh thổ phía bắc và phía nam của nước ta ngoài lãnh. Ngoài phần lãnh thổ đất liền, vùng còn có phần biển rộng lớn với rất nhiều đảo, quần đảo, trong đó có quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Các đảo và quần đảo có vai trò rất quan trọng trong việc bảo vệ và khẳng định chủ quyền lãnh thổ trên biển của nước ta. | - Học sinh quan sát đọc thông tin và trả lời các câu hỏi.  - HS trình bày:  Vùng duyên hải miền Trung tiếp giáp với các quốc gia: Lào, Campuchia; tiếp giáp các vùng: trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng Bắc Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **C.Vận dụng trải nghiệm.(2-3’)** | |
| - GV đưa quả địa cầu, mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia theo lần lượt. Trong thời gian 1 phút mỗi tổ nêu được các khu vực tiếp giáp với vùng Duyên hải miền Trung. Tổ nào tìm đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.  + GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  + Các tổ lần lượt tham gia chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |